

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt 04 quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực bảo vệ môi trường áp dụng tại UBND cấp huyện thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lào Cai

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lào Cai tại Tờ trình số 65/TTr-STNMT ngày 28 tháng 02 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này 04 quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực bảo vệ môi trường áp dụng tại UBND cấp huyện thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lào Cai.

Điều 2. Giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định này xây dựng quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính tại phần mềm Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh Lào Cai (Cổng dịch vụ công) theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành; Bãi bỏ 01 quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực bảo vệ môi trường cấp huyện (số thứ tự 01) được phê duyệt tại Quyết định số 4594/QĐ-UBND ngày 15/12/2020 của UBND tỉnh Lào Cai về việc phê duyệt 12 quy trình nội bộ trong

giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực bảo vệ môi trường thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lào Cai.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục Kiểm soát TTHC (VP Chính phủ);
- TT Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Như Điều 4 QĐ;
- Cổng Thông tin điện tử của tỉnh;
- VNPT Lào Cai;
- Lưu: VT, KSTT_{3,4}.

CHỦ TỊCH

Trịnh Xuân Trường

**DANH MỤC VÀ NỘI DUNG 04 QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ÁP DỤNG TẠI UBND CẤP HUYỆN
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH LÀO CAI**
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Lào Cai)

A. DANH MỤC CÁC QUY TRÌNH

STT	Tên quy trình	Ký hiệu
1	Cấp giấy phép môi trường	QT-01
2	Cấp đổi giấy phép môi trường	QT-02
3	Cấp điều chỉnh giấy phép môi trường	QT-03
4	Cấp lại giấy phép môi trường	QT-04

B. NỘI DUNG CÁC QUY TRÌNH

1. Quy trình: QT-01

a. Tên quy trình: Cấp giấy phép môi trường

b. Nội dung quy trình:

b.1	Cơ sở pháp lý
	<ul style="list-style-type: none">- Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17 tháng 11 năm 2020;- Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;- Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

b.2	Thành phần hồ sơ để thực hiện TTHC	Bản chính	Bản sao
b.2.1	Hình thức trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích		
	1. Văn bản đề nghị cấp giấy phép môi trường của dự án đầu tư, cơ sở	x	
	2. 01 Báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường của dự án đầu tư, cơ sở.	x	
	3. 01 Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc tài liệu tương đương với báo cáo nghiên cứu khả thi của dự án đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư, đầu tư công, đầu tư theo phương thức đối tác công tư, xây dựng (đối với dự án đầu tư không thuộc đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường).		x
b.2.2	Hình thức trực tuyến (nếu có)		
	Tập tin chứa thành phần hồ sơ theo mục b.2.1		
b.3	Số lượng hồ sơ: 01 bộ		
	Yêu cầu, điều kiện thực hiện: <ul style="list-style-type: none"> - Dự án đầu tư nhóm III có phát sinh nước thải, bụi, khí thải xả ra môi trường phải được xử lý hoặc phát sinh chất thải nguy hại phải được quản lý theo quy định về quản lý chất thải khi đi vào vận hành chính thức; - Dự án đầu tư, cơ sở, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp hoạt động trước ngày Luật Bảo vệ môi trường 2020 có hiệu lực thi hành có tiêu chí về môi trường như đối tượng nêu trên. 		
b.4	Thời gian xử lý theo quy định: <ul style="list-style-type: none"> - 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định đối với các trường hợp: 		

<p>+ Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải; + Dự án đầu tư, cơ sở đầu nối nước thải vào hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung của khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp và đáp ứng các yêu cầu sau đây: không thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường; không thuộc trường hợp phải quan trắc khí thải tự động, liên tục, quan trắc định kỳ theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP. - 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định đối với các trường hợp còn lại.</p>				
Thời gian sau cắt giảm: Không				
b.5	Nơi tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận “Một cửa” của UBND cấp huyện			
b.6	Phí, Lệ phí: Theo quy định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh.			
b.7	Quy trình xử lý công việc			
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/Kết quả
Bước 1	Nộp hồ sơ	Tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Theo mục b.2
Bước 2	<p>- Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ: + Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ theo quy định: Ghi phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ + Trường hợp từ chối: Ghi phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ + Hồ sơ hợp lệ theo quy định: Tiếp nhận và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả hồ sơ. - Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn xử lý (Phòng Tài nguyên và Môi trường)</p>	Cán bộ, công chức Bộ phận “Một cửa” của UBND cấp huyện.	0,5 ngày làm việc	<p>- Mẫu số 01 - Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (Thông tư số 01/2018/TT-VPCP) - Mẫu số 03 – Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (Thông tư số 01/2018/TT-VPCP) -Mẫu số 02 – Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (Thông tư số 01/2018/TT-VPCP) -Mẫu số 05 – Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (Thông tư số 01/2018/TT-VPCP) - Mẫu số 06 – Sổ theo dõi hồ sơ</p>

				(Thông tư số 01/2018/TT-VPCP)
Bước 3	Phòng Tài nguyên và Môi trường: - Tiếp nhận hồ sơ. - Phân công xử lý	Lãnh đạo Tài nguyên và Môi trường của UBND cấp huyện	0,5 ngày làm việc	- Hồ sơ đề nghị - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
Bước 4	Thẩm định, kiểm tra hồ sơ: - Hồ sơ chưa đủ điều kiện: thông báo trả lại - Hồ sơ đủ điều kiện: + Công khai nội dung báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường trên Cổng thông tin điện tử. + Gửi văn bản tham vấn ý kiến đến cơ quan quản lý nhà nước quản lý công trình thủy lợi; chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp (nếu có).	Chuyên viên phòng Tài nguyên và Môi trường được phân công.	05 ngày làm việc	- Văn bản thông báo chưa xác nhận - Văn bản tham gia ý kiến của các cơ quan (nếu có)
Bước 5	Tham mưu phương án giải quyết: - Thành lập tổ thẩm định hoặc Đoàn kiểm tra. - Nghiên cứu hồ sơ và khảo sát, hoặc kiểm tra thực tế (nếu có); viết bản nhận xét đánh giá về các nội dung quy định tại Điều 40 Luật BVMT. <i>Trường hợp hồ sơ phải chỉnh sửa,</i>	- Chuyên viên phòng Tài nguyên và Môi trường được phân công xử lý hồ sơ - Thành viên Tổ thẩm định hoặc Đoàn kiểm tra	- 03 ngày làm việc đối với các trường hợp: + <i>Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải;</i> + <i>Dự án đầu tư, cơ sở đấu nối nước thải vào</i>	- Quyết định thành lập tổ thẩm định hoặc Đoàn kiểm tra - Bản nhận xét của các thành viên. - Văn bản thông báo chủ dự án chỉnh sửa, bổ sung (nếu có).

	<i>bổ sung để bảo đảm đủ căn cứ cho việc cấp phép, cơ quan cấp phép có văn bản thông báo cho chủ dự án và nêu rõ các nội dung phải chỉnh sửa, bổ sung.</i>		<i>hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung của khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp ...</i> - 18 ngày làm việc đối với các trường hợp còn lại	
Bước 6	<ul style="list-style-type: none"> - Tổng hợp kết quả thẩm định hoặc kiểm tra, tham mưu phương án giải quyết: + Trường hợp không đủ điều kiện: Tham mưu văn bản trả lại hồ sơ; nêu rõ lý do. + Trường hợp đủ điều kiện: Tham mưu hồ sơ trình cấp giấy phép môi trường. - Trình hồ sơ đến Lãnh đạo phòng Tài nguyên và Môi trường. - Lãnh đạo Phòng xem xét + Nếu đồng ý: Ký duyệt hồ sơ + Nếu không đồng ý: Chuyển trả chuyên viên trình 	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên viên Phòng Tài nguyên và Môi trường. - Lãnh đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường. 	02 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản thông báo trả hồ sơ - Hồ sơ trình cấp giấy phép môi trường. Kiểm duyệt văn bản, tài liệu có liên quan trình Lãnh đạo UBND cấp huyện
Bước 7	Kiểm duyệt văn bản trình lãnh đạo UBND cấp huyện : <ul style="list-style-type: none"> - Thẩm định, duyệt pháp quy văn bản - Kiểm duyệt văn bản trình lãnh 	Chuyên viên Văn phòng ĐND&UBND huyện		Kiểm duyệt văn bản, tài liệu có liên quan trình Lãnh đạo UBND cấp huyện

	đạo UBND cấp huyện. Lãnh đạo Văn phòng xem xét: + Nếu đồng ý: Ký duyệt hồ sơ chuyên trình lãnh đạo cấp huyện. + Nếu không đồng ý: Chuyển trả chuyên viên trình	Lãnh đạo Văn phòng ĐND&UBND cấp huyện	02 ngày làm việc	
Bước 8	- Lãnh đạo UBND cấp huyện xét duyệt hồ sơ + Nếu đồng ý: Ký duyệt + Nếu không đồng ý: Chuyển trả hồ sơ phòng chuyên môn	Lãnh đạo UBND cấp huyện	01 ngày làm việc	Ký duyệt Văn bản, tài liệu có liên quan
Bước 9	<i>Trường hợp hồ sơ quá hạn chủ động thông báo bằng văn bản đến Bộ phận “Một cửa” kèm theo văn bản xin lỗi tổ chức, hộ gia đình, cá nhân và hẹn thời gian trả kết quả</i>	- Lãnh đạo UBND cấp huyện/Lãnh đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường của UBND cấp huyện - Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ	Giờ hành chính	Mẫu số 04: Phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả (Thông tư số 01/2018/TT-VPCP)
Bước 10	- Phát hành văn bản - Chuyển cho Bộ phận “Một cửa” cấp huyện	Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ	0,5 ngày làm việc	- Giấy phép môi trường hoặc Văn bản thông báo trả hồ sơ - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ - Sổ theo dõi hồ sơ
Bước 11	Tiếp nhận văn bản và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân	Cán bộ, công chức Bộ phận “Một cửa” của UBND cấp huyện.	0,5 ngày làm việc	- Giấy phép môi trường hoặc Văn bản thông báo trả hồ sơ - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ

				- Sổ theo dõi hồ sơ
Bước 12	- Thống kê và theo dõi - Lưu hồ sơ theo quy định	- Cán bộ, công chức Bộ phận “Một cửa” của UBND cấp huyện. - Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ	Giờ hành chính	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ - Sổ theo dõi hồ - Hồ sơ lưu theo quy định

Thời gian xử lý theo quy định:

- **15 ngày làm việc** kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định đối với các trường hợp:

+ Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải;

+ Dự án đầu tư, cơ sở đấu nối nước thải vào hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung của khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp và đáp ứng các yêu cầu sau đây: không thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường; không thuộc trường hợp phải quan trắc khí thải tự động, liên tục, quan trắc định kỳ theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP.

- **30 ngày làm việc** kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định đối với các trường hợp còn lại.

(không bao gồm thời gian chủ dự án hoàn thiện hồ sơ và thời gian phân tích mẫu chất thải (lấy mẫu tổ hợp trong trường hợp cần thiết)).

2. Quy trình: QT-02

a. Tên quy trình: Cấp đổi Giấy phép môi trường.

b. Nội dung quy trình:

b.1	Cơ sở pháp lý		
	- Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17 tháng 11 năm 2020; - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; - Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.		
b.2	Thành phần hồ sơ để thực hiện TTHC	Bản chính	Bản sao

b.2.1	Thành phần hồ sơ nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích			
	Không			
b.2.2	Thành phần hồ sơ nộp trực tuyến: Tập tin chứa các thành phần hồ sơ			
	1. 01 Văn bản đề nghị cấp đổi giấy phép môi trường			x
	2. 01 Hồ sơ pháp lý có liên quan đến việc thay đổi trong trường hợp có thay đổi tên dự án đầu tư, cơ sở, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp hoặc chủ dự án đầu tư, cơ sở.			x
b.3	Số lượng hồ sơ: 01 bộ			
	Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Thay đổi tên dự án đầu tư, cơ sở hoặc chủ dự án đầu tư, cơ sở khác với giấy phép môi trường đã được cấp.			
b.4	Tổng thời gian xử lý theo quy định:			
	<ul style="list-style-type: none"> - Thời hạn kiểm tra, trả lời về tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ: không quy định. - Thời hạn cấp đổi giấy phép môi trường: Tối đa 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. 			
	Thời gian đăng ký cắt giảm: Không			
b.5	Nơi tiếp nhận và trả kết quả: Trên Hệ thống dịch vụ công trực tuyến, Cổng dịch vụ hành chính công tỉnh Lào Cai			
b.6	Phí, lệ phí: Không quy định			
b.7	Quy trình xử lý công việc			
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/Kết quả
Bước 1	Nộp hồ sơ	Tổ chức, cá nhân	Không quy định	Theo mục b.2

<p>Bước 2</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ trực tuyến: + Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ theo quy định: Điền phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ + Trường hợp từ chối: Điền phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ + Hồ sơ hợp lệ theo quy định: Tiếp nhận và điền giấy biên nhận, hẹn ngày trả hồ sơ gửi tổ chức, cá nhân. - Chuyển hồ sơ trên hệ thống cho phòng chuyên môn xử lý (Phòng Tài nguyên và Môi trường) 	<p>Cán bộ, công chức Bộ phận “Một cửa” của UBND cấp huyện.</p>	<p>0,5 ngày làm việc</p>	<p>Các Biểu mẫu theo quy định và thành phần hồ sơ trên Hệ thống dịch vụ công trực tuyến, Cổng dịch vụ hành chính công tỉnh Lào Cai</p>
<p>Bước 3</p>	<p>Phòng Tài nguyên và Môi trường:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ. - Chuyển chuyên viên được phân công xử lý 	<p>Lãnh đạo Tài nguyên và Môi trường của UBND cấp huyện</p>	<p>0,5 ngày làm việc</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đề nghị - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
<p>Bước 4</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ: + Hồ sơ chưa đủ điều kiện: thông báo trả lại + Hồ sơ đủ điều kiện: Thực hiện bước tiếp theo 	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên viên phòng Tài nguyên và Môi trường được phân công - Lãnh đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường. 	<p>05 ngày làm việc</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản thông báo chưa xác nhận hoặc thông báo đăng Cổng thông tin điện tử (nếu có). - Văn bản yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ (nếu có). - Hồ sơ trình cấp đổi giấy phép môi trường.

	<ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu hồ sơ, tham mưu phương án giải quyết: + Trường hợp hồ sơ phải chỉnh sửa, bổ sung: Tham mưu Văn bản thông báo cho chủ dự án và nêu rõ các nội dung phải chỉnh sửa, bổ sung. + Trường hợp đủ điều kiện: Tham mưu hồ sơ trình cấp đổi giấy phép môi trường. - Trình hồ sơ đến Lãnh đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường - Lãnh đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường xem xét + Nếu đồng ý: Ký duyệt hồ sơ + Nếu không đồng ý: Chuyển trả chuyên viên trình - Trình hồ sơ Lãnh đạo UBND cấp huyện 			<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm duyệt văn bản, tài liệu có liên quan trình Lãnh đạo UBND cấp huyện
Bước 5	<ul style="list-style-type: none"> Kiểm duyệt văn bản trình lãnh đạo UBND cấp huyện: - Thẩm định, duyệt pháp 	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên viên Văn phòng HĐND&UBND huyện 		

	<p>quy văn bản</p> <p>- Kiểm duyệt văn bản trình lãnh đạo UBND cấp huyện. Lãnh đạo Văn phòng xem xét:</p> <p>+ Nếu đồng ý: Ký duyệt hồ sơ chuyển trình lãnh đạo huyện</p> <p>+ Nếu không đồng ý: Chuyển trả chuyên viên trình</p>	<p>- Lãnh đạo Văn phòng HĐND&UBND huyện</p>	<p>02 ngày làm việc</p>	<p>Kiểm duyệt văn bản, tài liệu có liên quan trình Lãnh đạo UBND cấp huyện</p>
Bước 6	<p>- Lãnh đạo UBND cấp huyện xét duyệt hồ sơ</p> <p>+ Nếu đồng ý: Ký duyệt</p> <p>+ Nếu không đồng ý: Chuyển trả hồ sơ phòng chuyên môn</p>	<p>Lãnh đạo UBND cấp huyện</p>	<p>01 ngày làm việc</p>	<p>Ký duyệt Văn bản, tài liệu có liên quan</p>
Bước 7	<p><i>Trường hợp hồ sơ quá hạn chủ động thông báo bằng văn bản đến Bộ phận “Một cửa” kèm theo văn bản xin lỗi tổ chức, hộ gia đình, cá nhân và hẹn thời gian trả kết quả</i></p>	<p>- Lãnh đạo UBND cấp huyện/Lãnh đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường của UBND cấp huyện</p> <p>- Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ</p>	<p>Giờ hành chính</p>	<p>Mẫu số 04: Phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả (Thông tư số 01/2018/TT-VPCP)</p>
Bước 8	<p>- Phát hành văn bản</p> <p>- Chuyển cho Bộ phận “Một cửa” trên Hệ thống</p>	<p>Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ</p>	<p>0,5 ngày làm việc</p>	<p>- Giấy phép môi trường cấp đổi</p> <p>- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ trên Hệ thống</p>

	Quản lý văn bản điều hành			- Sổ theo dõi hồ sơ
Bước 9	Chuyển trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân qua Hệ thống dịch vụ công trực tuyến, Cổng dịch vụ hành chính công tỉnh Lào Cai.	Cán bộ, công chức Bộ phận “Một cửa” của UBND cấp huyện	0,5 ngày làm việc	- Giấy phép môi trường cấp đổi - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ trên Hệ thống - Sổ theo dõi hồ sơ
Bước 10	- Thống kê và theo dõi - Lưu hồ sơ theo quy định	- Cán bộ, công chức Bộ phận “Một cửa” của UBND cấp huyện. - Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ	Giờ hành chính	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ trên Hệ thống - Sổ theo dõi hồ - Hồ sơ lưu theo quy định
<p>Thời gian xử lý theo quy định:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời hạn kiểm tra, trả lời về tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ: không quy định. - Thời hạn cấp đổi giấy phép môi trường: Tối đa 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. 				

3. Quy trình: QT-03

a. Tên quy trình: Cấp điều chỉnh Giấy phép môi trường.

b. Nội dung quy trình:

b.1	Cơ sở pháp lý
	- Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17 tháng 11 năm 2020; - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

	- Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.		
b.2	Thành phần hồ sơ để thực hiện TTHC	Bản chính	Bản sao
b.2.1	<i>Thành phần hồ sơ nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích</i>		
	Không		
b.2.2	<i>Thành phần hồ sơ nộp trực tuyến:</i>		
	01 Văn bản đề nghị cấp điều chỉnh giấy phép môi trường theo quy định (mẫu quy định tại Phụ lục XIII ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP)	x	
b.3	Số lượng hồ sơ: 01 bộ		
	Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Thay đổi nội dung cấp phép quy định tại khoản 2 Điều 40 Luật Bảo vệ môi trường 2020 theo đề nghị của chủ dự án đầu tư, cơ sở hoặc theo quy định của pháp luật, trừ trường hợp quy định tại điểm b khoản 3 Điều 44 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.		
b.4	Tổng thời gian xử lý theo quy định: - Thời hạn kiểm tra, trả lời về tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ: không quy định. - Thời hạn kiểm tra, cấp điều chỉnh giấy phép môi trường: tối đa 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. <i>Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan cấp phép.</i>		
	Thời gian đăng ký cắt giảm: Không		
b.5	Nơi tiếp nhận và trả kết quả: Trên Hệ thống dịch vụ công trực tuyến, Công dịch vụ hành chính công tỉnh Lào Cai		
b.6	Phí, lệ phí: Theo quy định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh.		
b.7	Quy trình xử lý công việc		

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/Kết quả
Bước 1	Nộp hồ sơ	Tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Theo mục b.2
Bước 2	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ trực tuyến: + Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ theo quy định: Điền phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ + Trường hợp từ chối: Điền phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ + Hồ sơ hợp lệ theo quy định: Tiếp nhận và điền giấy biên nhận, hẹn ngày trả hồ sơ gửi tổ chức, cá nhân. - Chuyển hồ sơ trên hệ thống cho phòng chuyên môn xử lý (Phòng Tài nguyên và Môi trường) 	Cán bộ, công chức Bộ phận “Một cửa” của UBND cấp huyện.	0,5 ngày làm việc	Các Biểu mẫu theo quy định và thành phần hồ sơ trên Hệ thống dịch vụ công trực tuyến, Cổng dịch vụ hành chính công tỉnh Lào Cai
Bước 3	Phòng Tài nguyên và Môi trường: <ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ. - Chuyển chuyên viên được phân công xử lý 	Lãnh đạo Tài nguyên và Môi trường của UBND cấp huyện	0,5 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đề nghị - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
Bước 4	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ: + Hồ sơ chưa đủ điều kiện: thông báo trả lại + Hồ sơ đủ điều kiện: Thực hiện bước tiếp theo. 	- Chuyên viên Phòng Tài nguyên và Môi trường	10 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản thông báo chưa xác nhận hoặc thông báo đăng Cổng thông tin điện tử (nếu có) - Văn bản yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ (nếu có)

	<ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu hồ sơ, tham mưu phương án giải quyết: + Trường hợp hồ sơ phải chỉnh sửa, bổ sung: Tham mưu Văn bản thông báo cho chủ dự án và nêu rõ các nội dung phải chỉnh sửa, bổ sung. + Trường hợp đủ điều kiện: Tham mưu hồ sơ trình cấp đổi giấy phép môi trường. + Trình hồ sơ đến Lãnh đạo phòng Tài nguyên và Môi trường. <ul style="list-style-type: none"> - Lãnh đạo Phòng xem xét + Nếu đồng ý: Ký duyệt hồ sơ chuyên chuyên viên văn phòng UBND huyện + Nếu không đồng ý: Chuyển trả chuyên viên trình. 	<ul style="list-style-type: none"> - Lãnh đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường. 		<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ trình cấp điều chỉnh giấy phép môi trường - Kiểm duyệt văn bản, tài liệu có liên quan trình Lãnh đạo UBND cấp huyện
Bước 5	<ul style="list-style-type: none"> Kiểm duyệt văn bản trình lãnh đạo UBND cấp huyện : - Thẩm định, duyệt pháp quy văn bản - Kiểm duyệt văn bản trình lãnh đạo UBND cấp huyện. Lãnh đạo Văn phòng xem xét: + Nếu đồng ý: Ký duyệt hồ sơ chuyển trình lãnh đạo huyện 	<ul style="list-style-type: none"> Chuyên viên Văn phòng HĐND&UBND huyện Lãnh đạo Văn phòng HĐND&UBND huyện 	02 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> Kiểm duyệt văn bản, tài liệu có liên quan trình Lãnh đạo UBND cấp huyện

	+ Nếu không đồng ý: Chuyển trả chuyên viên trình			
Bước 6	- Lãnh đạo UBND cấp huyện xét duyệt hồ sơ + Nếu đồng ý: Ký duyệt + Nếu không đồng ý: Chuyển trả hồ sơ phòng chuyên môn	Lãnh đạo UBND cấp huyện	01 ngày làm việc	Ký duyệt Văn bản, tài liệu có liên quan
Bước 7	Trường hợp hồ sơ quá hạn chủ động thông báo bằng văn bản đến Bộ phận “Một cửa” kèm theo văn bản xin lỗi tổ chức, hộ gia đình, cá nhân và hẹn thời gian trả kết quả	- Lãnh đạo UBND cấp huyện/Lãnh đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường của UBND cấp huyện. - Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ.	Giờ hành chính	Mẫu số 04: Phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả (Thông tư số 01/2018/TT-VPCP)
Bước 8	- Phát hành văn bản - Chuyển cho Bộ phận “Một cửa” trên Hệ thống Quản lý văn bản điều hành	Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ	0,5 ngày làm việc	- Giấy phép môi trường điều chỉnh - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ trên Hệ thống - Sổ theo dõi hồ sơ
Bước 9	Chuyển trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân qua Hệ thống dịch vụ công trực tuyến, Cổng dịch vụ hành chính công tỉnh Lào Cai.	Cán bộ, công chức Bộ phận “Một cửa” của UBND cấp huyện	0,5 ngày làm việc	- Giấy phép môi trường điều chỉnh - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ trên Hệ thống - Sổ theo dõi hồ sơ
Bước 10	- Thống kê và theo dõi - Lưu hồ sơ theo quy định	- Cán bộ, công chức Bộ phận “Một cửa” của UBND cấp huyện.	Giờ hành chính	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ trên Hệ thống - Sổ theo dõi hồ

		- Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ		- Hồ sơ lưu theo quy định
<p>Thời gian xử lý theo quy định:</p> <p>- Thời hạn kiểm tra, trả lời về tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ: không quy định.</p> <p>- Thời hạn kiểm tra, cấp điều chỉnh giấy phép môi trường: tối đa 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.</p> <p><i>Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan cấp phép.</i></p>				

4. Quy trình: QT-04

a. Tên quy trình: Cấp lại giấy phép môi trường

b. Nội dung quy trình:

b.1	Cơ sở pháp lý		
	- Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17 tháng 11 năm 2020; - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; - Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.		
b.2	Thành phần hồ sơ để thực hiện TTHC	Bản chính	Bản sao
<i>b.2.1</i>	<i>Hình thức trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích</i>		
	1. 01 Văn bản đề nghị cấp lại giấy phép môi trường của dự án đầu tư, cơ sở	x	
	2. 01 Báo cáo đề xuất cấp lại giấy phép môi trường của dự án đầu tư, cơ sở	x	
	3. 01 Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc tài liệu tương đương với báo cáo nghiên cứu khả thi của dự án đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư, đầu tư công, đầu tư theo phương thức đối tác công tư, xây dựng (đối với dự án đầu tư không thuộc đối tượng phải		x

	thực hiện đánh giá tác động môi trường).		
b.2.2	Hình thức trực tuyến (nếu có)		
	Tập tin chứa thành phần hồ sơ theo mục b.2.1		
	Bắt buộc trực tuyến đối với các trường hợp: <ul style="list-style-type: none"> • Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải; • Dự án đầu tư, cơ sở đầu nối nước thải vào hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung của khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp và đáp ứng các yêu cầu sau đây: không thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường; không thuộc trường hợp phải quan trắc khí thải tự động, liên tục, quan trắc định kỳ theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP). 		
b.3	Số lượng hồ sơ: 01 bộ		
	Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: - Giấy phép môi trường hết hạn; - Dự án đầu tư, cơ sở có một trong các thay đổi về tăng quy mô, công suất, công nghệ sản xuất hoặc thay đổi khác làm tăng tác động xấu đến môi trường so với giấy phép môi trường đã được cấp, trừ trường hợp dự án đầu tư thay đổi thuộc đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường.		
b.4	Thời gian xử lý theo quy định: - Thời hạn kiểm tra, trả lời về tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ: không quy định. - Thời hạn kiểm tra, cấp lại giấy phép môi trường: + Tối đa 20 (hai mươi) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ đối với trường hợp: * Giấy phép trước khi hết hạn 06 tháng; * Dự án đầu tư, cơ sở có thay đổi tăng số lượng nguồn phát sinh nước thải, bụi, khí thải làm phát sinh các thông số ô nhiễm vượt quy chuẩn kỹ thuật môi trường về chất thải; phát sinh thêm thông số ô nhiễm mới vượt quy chuẩn kỹ thuật môi trường về chất thải; tăng lưu lượng nước thải, bụi, khí thải làm gia tăng hàm lượng các thông số ô nhiễm vượt quy chuẩn kỹ thuật môi trường về chất thải; tăng mức độ ô nhiễm tiếng ồn, độ rung; thay đổi nguồn tiếp nhận nước thải và phương		

	<p><i>thức xả thải vào nguồn nước có yêu cầu bảo vệ nghiêm ngặt hơn.</i></p> <p>+ Tối đa 30 (ba mươi) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ đối với trường hợp: <i>Dự án đầu tư, cơ sở tăng quy mô, công suất, thay đổi công nghệ sản xuất (trừ trường hợp dự án đầu tư thay đổi thuộc đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường).</i></p> <p>(trong đó, tối đa 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ đối với các trường hợp sau đây:</p> <p><i>* Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải;</i></p> <p><i>* Dự án đầu tư, cơ sở đấu nối nước thải vào hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung của khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp và đáp ứng các yêu cầu sau đây: không thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường; không thuộc trường hợp phải quan trắc khí thải tự động, liên tục, quan trắc định kỳ theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP).</i></p> <p>Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan cấp phép.</p>			
	Thời gian sau cắt giảm: Không			
b.5	Nơi tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận “Một cửa” của UBND cấp huyện hoặc Trên Hệ thống dịch vụ công trực tuyến, Cổng dịch vụ hành chính công tỉnh Lào Cai (tùy từng trường hợp cụ thể)			
b.6	Phí, Lệ phí: Theo quy định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh.			
b.7	Quy trình xử lý công việc			
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/Kết quả
Bước 1	Nộp hồ sơ	Tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Theo mục b.2
Bước 2	- Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ: + Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ theo quy định: Ghi phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ + Trường hợp từ chối: Ghi phiếu	Cán bộ, công chức Bộ phận “Một cửa” của UBND cấp huyện.	0,5 ngày làm việc	- Mẫu số 01 - Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (Thông tư số 01/2018/TT-VPCP) - Mẫu số 03 – Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ

	<p>từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ + Hồ sơ hợp lệ theo quy định: Tiếp nhận và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả hồ sơ. - Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn xử lý (Phòng Tài nguyên và Môi trường)</p>			<p>(Thông tư số 01/2018/TT-VPCP) - Mẫu số 02 – Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (Thông tư số 01/2018/TT-VPCP) - Mẫu số 05 – Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (Thông tư số 01/2018/TT-VPCP) - Mẫu số 06 – Sổ theo dõi hồ sơ (Thông tư số 01/2018/TT-VPCP)</p>
Bước 3	<p>Phòng Tài nguyên và Môi trường: - Tiếp nhận hồ sơ. - Phân công xử lý</p>	<p>Lãnh đạo Tài nguyên và Môi trường của UBND cấp huyện</p>	<p>0,5 ngày làm việc</p>	<p>- Hồ sơ đề nghị - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ</p>
Bước 4	<p>Thẩm định, kiểm tra hồ sơ: - Hồ sơ chưa đủ điều kiện: Thông báo cho chủ dự án, cơ sở và nêu rõ các nội dung phải chỉnh sửa, bổ sung. - Hồ sơ đủ điều kiện: + Công khai nội dung báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường trên Cổng thông tin điện tử. + Gửi văn bản tham vấn ý kiến đến cơ quan quản lý nhà nước quản lý công trình thủy lợi; chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công</p>	<p>- Chuyên viên phòng Tài nguyên và Môi trường được phân công xử lý hồ sơ - Thành viên Tổ thẩm định hoặc Đoàn kiểm tra</p>	<p>- 13 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ đối với trường hợp: <i>* Giấy phép trước khi hết hạn 06 tháng;</i> <i>* Dự án đầu tư, cơ sở có thay đổi tăng số lượng nguồn phát sinh nước thải, bụi, khí thải làm phát sinh các thông số ô nhiễm vượt quy chuẩn kỹ thuật môi trường về chất thải; phát sinh thêm thông số ô nhiễm</i></p>	<p>- Văn bản thông báo chưa xác nhận (nếu có) - Văn bản tham gia ý kiến của các cơ quan (nếu có) - Quyết định thành lập tổ thẩm định hoặc Đoàn kiểm tra - Bản nhận xét của các thành viên. - Văn bản thông báo chủ dự án chỉnh sửa, bổ sung (nếu có).</p>

	<p>nghiệp (nếu có). Tham mưu phương án giải quyết: + Thành lập tổ thẩm định hoặc Đoàn kiểm tra. + Nghiên cứu hồ sơ và khảo sát, hoặc kiểm tra thực tế (nếu có); viết bản nhận xét đánh giá về các nội dung quy định tại Điều 40 Luật Bảo vệ môi trường. <i>Trường hợp hồ sơ phải chỉnh sửa, bổ sung để bảo đảm đủ căn cứ cho việc cấp phép, cơ quan cấp phép có văn bản thông báo cho chủ dự án và nêu rõ các nội dung phải chỉnh sửa, bổ sung.</i></p>		<p><i>mới vượt quy chuẩn kỹ thuật môi trường về chất thải; tăng lưu lượng nước thải, bụi, khí thải làm gia tăng hàm lượng các thông số ô nhiễm vượt quy chuẩn kỹ thuật môi trường về chất thải; tăng mức độ ô nhiễm tiếng ồn, độ rung; thay đổi nguồn tiếp nhận nước thải và phương thức xả thải vào nguồn nước có yêu cầu bảo vệ nghiêm ngặt hơn.</i></p> <p>- 23 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ đối với trường hợp: <i>Dự án đầu tư, cơ sở tăng quy mô, công suất, thay đổi công nghệ sản xuất (trừ trường hợp dự án đầu tư thay đổi thuộc đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường).</i></p> <p>(trong đó, tối đa 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ đối với các trường hợp sau đây:</p> <p><i>* Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm</i></p>	
--	---	--	---	--

	chuyển trình lãnh đạo huyện + Nếu không đồng ý: Chuyển trả chuyên viên trình			
Bước 7	- Lãnh đạo UBND cấp huyện xét duyệt hồ sơ + Nếu đồng ý: Ký duyệt + Nếu không đồng ý: Chuyển trả hồ sơ phòng chuyên môn	Lãnh đạo UBND cấp huyện	01 ngày làm việc	Ký duyệt Văn bản, tài liệu có liên quan
Bước 8	<i>Trường hợp hồ sơ quá hạn chủ động thông báo bằng văn bản đến Bộ phận “Một cửa” kèm theo văn bản xin lỗi tổ chức, hộ gia đình, cá nhân và hẹn thời gian trả kết quả</i>	- Lãnh đạo UBND cấp huyện/Lãnh đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường của UBND cấp huyện - Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ	Giờ hành chính	Mẫu số 04: Phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả (Thông tư số 01/2018/TT-VPCP)
Bước 9	- Phát hành văn bản - Chuyển cho Bộ phận “Một cửa”	Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ	0,5 ngày làm việc	- Giấy phép môi trường hoặc Văn bản thông báo trả hồ sơ - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ - Sổ theo dõi hồ sơ
Bước 10	Tiếp nhận văn bản và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân	Cán bộ, công chức Bộ phận “Một cửa” của UBND cấp huyện.	0,5 ngày làm việc	- Giấy phép môi trường hoặc Văn bản thông báo trả hồ sơ - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ - Sổ theo dõi hồ sơ
Bước 11	- Thống kê và theo dõi	- Cán bộ, công chức	Giờ hành chính	- Phiếu kiểm soát quá trình giải

	- Lưu hồ sơ theo quy định	Bộ phận “Một cửa” của UBND cấp huyện. - Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ		quyết hồ sơ - Sổ theo dõi hồ - Hồ sơ lưu theo quy định
<p>Thời gian xử lý theo quy định:</p> <p>- Thời hạn kiểm tra, trả lời về tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ: không quy định.</p> <p>- Thời hạn kiểm tra, cấp lại giấy phép môi trường:</p> <p>+ Tối đa 20 (hai mươi) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ đối với trường hợp:</p> <p>* <i>Giấy phép trước khi hết hạn 06 tháng;</i></p> <p>* <i>Dự án đầu tư, cơ sở có thay đổi tăng số lượng nguồn phát sinh nước thải, bụi, khí thải làm phát sinh các thông số ô nhiễm vượt quy chuẩn kỹ thuật môi trường về chất thải; phát sinh thêm thông số ô nhiễm mới vượt quy chuẩn kỹ thuật môi trường về chất thải; tăng lưu lượng nước thải, bụi, khí thải làm gia tăng hàm lượng các thông số ô nhiễm vượt quy chuẩn kỹ thuật môi trường về chất thải; tăng mức độ ô nhiễm tiếng ồn, độ rung; thay đổi nguồn tiếp nhận nước thải và phương thức xả thải vào nguồn nước có yêu cầu bảo vệ nghiêm ngặt hơn.</i></p> <p>+ Tối đa 30 (ba mươi) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ đối với trường hợp: <i>Dự án đầu tư, cơ sở tăng quy mô, công suất, thay đổi công nghệ sản xuất (trừ trường hợp dự án đầu tư thay đổi thuộc đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường).</i></p> <p>(trong đó, tối đa 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ đối với các trường hợp sau đây:</p> <p>* <i>Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải;</i></p> <p>* <i>Dự án đầu tư, cơ sở đấu nối nước thải vào hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung của khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp và đáp ứng các yêu cầu sau đây: không thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường; không thuộc trường hợp phải quan trắc khí thải tự động, liên tục, quan trắc định kỳ theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP).</i></p> <p>Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan cấp phép.</p>				